TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày 25-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thắm.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Huỳnh Phương Mai
Ông Ngô Hoàng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc - Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Thị Quỳnh N -** sinh năm 1990; giới tính: Nữ; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Võ Văn T, sinh năm 1964 (đã chết); con bà: Đoàn Thị M, sinh năm 1965; chồng: Trần V, sinh năm 1987 (đang chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Cà Mau); con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/10/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt N sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 18/7/2019, Võ Thị Quỳnh N đang ở nhà thuộc khóm 6, phường 6, thành phố Cà Mau thì có 01 người thanh niên khoảng 30 tuổi đi xe ôm của ông Trần Quang T1 đến nhờ N đi mua ma túy giùm người tên D. Người thanh niên lấy điện thoại gọi cho D để N nói chuyện. Sau khi nói chuyện điện thoại xong, N đồng ý. Người thanh niên đưa cho N 300.000 đồng và kêu ông T1 chở N đi công việc. Khi đến ngã ba Xóm miễu thuộc khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau, N gặp 01 người phụ nữ tên S và mua 300.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua ma túy xong, N lên xe cho ông T1 chở về. Trên đường về, ông T1 ghé vào cây xăng dầu thuộc khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau để đổ xăng. Lúc này, lực lượng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cà Mau kết hợp với Công an phường 7, thành phố Cà Mau đến yêu cầu kiểm tra thì N cầm bịch ma

túy đá ném xuống đường. Lực lượng công an tiến hành thu giữ tang vật, mời N và ông T1 về trụ sở làm việc.

Tang vật thu giữ: 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) thu giữ dưới mặt đường do N ném xuống.

Tại kết luận giám định số 119/GĐH-PC09 ngày 23/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng bên trong bọc nylon, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.63/2019, thu giữ vào ngày 18/7/2019 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1879gam, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Hoàn lại 0,1595 gam mẫu ký hiệu M.63/2019 được niêm phong trong phong bì số 119/GĐH-PC09 ngày 23/7/2019, sau khi trích giám định và không lưu.

Đối với người phụ nữ tên D, người thanh niên đến nhờ N mua ma túy và bà S, do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

Đối với ông Trần Quang T1, ông T1 không biết việc Võ Thị Quỳnh N đến gặp bà S để mua ma túy nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Tại Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau đã truy tố bị cáo Võ Thị Quỳnh N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Võ Thị Quỳnh N và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thị Quỳnh N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 18/7/2019, tại cây xăng thuộc khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau, Lực lượng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cà Mau kết hợp với Công an phường 7, thành phố Cà Mau bắt quả tang Võ Thị Quỳnh N đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo thừa nhận 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng thu giữ dưới mặt đường là của bị cáo, do Công an yêu cầu kiểm tra, bị cáo thấy sợ nên ném xuống đường.

[2] Theo kết luận giám định, các tinh thể trong bọc nylon thu giữ của bị cáo là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,1879gam.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Quỳnh N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội N Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Võ Thị Quỳnh N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đủ nhận thức, biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị, Nhưng bị cáo vẫn bất chấp hậu quả để phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ con người, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[5] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm bị cáo thấy được sai trái, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; con bị cáo còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm án cho bị cáo, nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Tang vật: Mẫu vật hoàn lại sau giám định, xét thấy không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người phụ nữ tên D, người thanh niên đến nhờ N mua ma túy và người phụ nữ tên S, do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

[8] Đối với ông Trần Quang T1 là người hành nghề xe ôm chở bị cáo đi công việc, Nng ông T1 không biết bị cáo đi mua ma túy, nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[9] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi tố tụng, quyết định tố tụng đúng quy định.

[10] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Võ Thị Quỳnh N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Võ Thị Quỳnh N 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong sau khi trích giám định hoàn lại số 119-GĐH/PC09, ngày 23/7/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau.

Vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Võ Thị Quỳnh N phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Cà Mau;*
- *VKSND tỉnh Cà Mau;*
- *CAND thành phố Cà Mau;*
- *VKSND thành phố Cà Mau;*
- *Chi cục THADS thành phố Cà Mau;*
- *Cơ quan THA hình sự thành phố Cà Mau;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thắm